

# ENCHANTÉ

STYLE #	EN1124MH23	STYLE NAME	BASICS HOODIE	CATEGORY	HOODIE
SEASON	NOVEMBER BASICS	XF		FABRIC DESCRIPTION	420GSM COTTON FLEECE
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	100% COTTON
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	LARGE	TP BY:	HP



**SELF:** 100% COTTON FLEECE 420GSM  
ART#VTK5971B  
**COMBO RIB:** 97/3 COTTON SPANDEX 445GSM  
ART#VTK6002-1

**COLOR/TREATMENT:**

- **DEEP TAUPE:** Pantone 18-1312 TCX Deep Taupe WITH ACID WASH AS SUMMER 1
- **ANTIQUE WHITE:** Pantone 11-0105 TCX Antique White WITH NO ACID WASH
- **MOSSTONE:** Pantone 17-0525 TCX Mosstone WITH ACID WASH AS SUMMER 1



**PANTONE®**  
18-1312 TCX  
Deep Taupe


**PANTONE®**  
11-0105 TCX  
Antique White

**PANTONE®**  
17-0525 TCX  
Mosstone

**COVER REMARKS:**

7/15/24 TP SENT - FACTORY TO DEVELOP PROTO SAMPLE

ENCHANTÉ

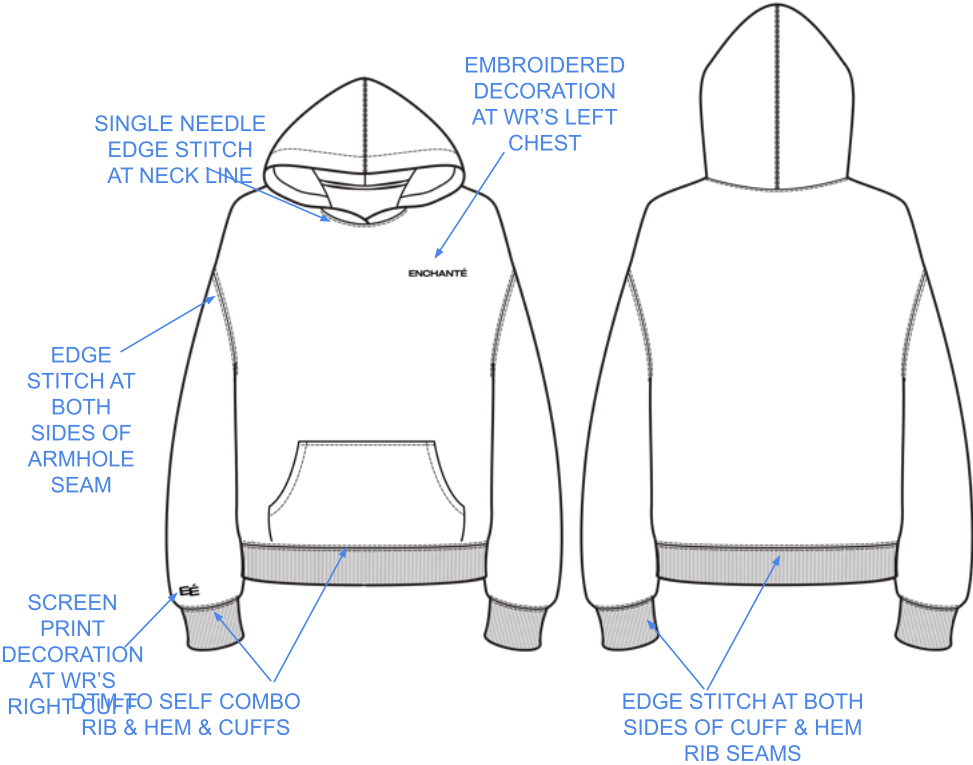
STYLE #	EN1124MH23	STYLE NAME	BASICS HOODIE	CATEGORY	HOODIE	<div>SKETCH</div> 
SEASON	NOVEMBER BASICS	XF		FABRIC DESCRIPTION	420GSM COTTON FLEECE	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	100% COTTON	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	LARGE	TP BY:	HP	

CONSTRUCTION

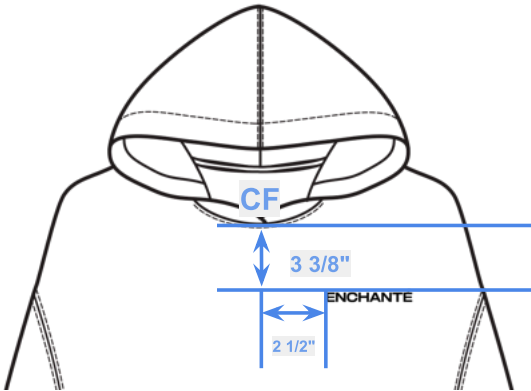
QUY CÁCH MAY

HÌNH THÊU Ở THÂN TRƯỚC

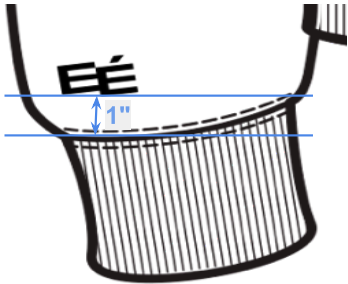
ĐỊNH VỊ HÌNH IN



FRONT EMBROIDERY DECORATION




SLEEVE PRINT DECORATION



HÌNH IN Ở TAY PHẢI NGƯỜI MẶC

DIỀU MÍ 1K 1/4" XUNG QUANH CỔ ÁO  
DIỀU RẼ 1K 1/4" TẠI NÁCH ÁO VÀ ĐƯỜNG  
TRA BO LAI/ TAY  
TÚI VÀ NÓN ÁO GIỐNG ÁO MẪU LYHD185

ENCHANTÉ

STYLE #	EN1124MH23	STYLE NAME	BASICS HOODIE	CATEGORY	HOODIE	<div>SKETCH</div> 
SEASON	NOVEMBER BASICS	XF		FABRIC DESCRIPTION	420GSM COTTON FLEECE	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	100% COTTON	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	LARGE	TP BY:	HP	

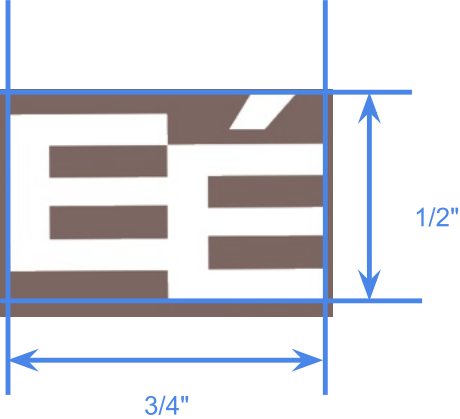
ARTWORK

KÍCH THƯỚC HÌNH IN/THÊU


FRONT EMBROIDERED DECORATION:



SLEEVE SCREEN PRINT DECORATION



# ENCHANTÉ

STYLE #	EN1124MH23	STYLE NAME	BASICS HOODIE	CATEGORY	HOODIE	<div>SKETCH</div> 
SEASON	NOVEMBER BASICS	XF		FABRIC DESCRIPTION	420GSM COTTON FLEECE	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	100% COTTON	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	LARGE	TP BY:	HP	


REFERENCE



REFERENCE FOR FRONT AND SLEEVE DECORATION

THAM KHẢO HÌNH THÊU /IN


ENCHANTÉ

STYLE #	EN1124MH23	STYLE NAME	BASICS HOODIE	CATEGORY	HOODIE	<div>SKETCH</div> 
SEASON	NOVEMBER BASICS	XF		FABRIC DESCRIPTION	420GSM COTTON FLEECE	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	100% COTTON	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	LARGE	TP BY:	HP	

STAGEDATE					PROTO			
					07.15.24			
POM	DESCRIPTION			TOL +/-	REQUEST SIZE L			
1	CF BODY LENGTH FROM HPS TO HEM	DÀI THÂN TRƯỚC TỪ CAO VAI ĐẾN LẠI		3/4	26			
2	NECK WIDTH SEAM TO SEAM	NGANG CỔ TỪ ĐM ĐẾN ĐM		1/4	10 3/8			
3	FRONT NECK DROP HPS TO SEAM	HẠ CỔ TRƯỚC TỪ CAO VAI ĐẾN ĐM		1/4	2 1/2			
4	BACK NECK DROP HPS TO SEAM	HẠ CỔ SAU TỪ CAO VAI ĐẾN ĐM		1/4	3/4			
5	ACROSS SHOULDER SEAM TO SEAM	NGANG VAI TỪ ĐM ĐẾN ĐM		1/2	21 1/2			
6	CHEST 1" BELOW UNDERARM	NGANG NGỰC DƯỚI NÁCH 1"		1/2	23 1/2			
7	WAISTBAND SWEEP AT EDGE	NGANG LẠI TẠI MÉP		1/2	19 3/4			
8	WAISTBAND HEIGHT	CAO LẠI		1/4	2 3/8			
9	ARMHOLE STRAIGHT	NÁCH ĐO THẲNG		3/8	10 7/8			
10	SLEEVE LENGTH FROM SHOULDER SEAM	DÀI TAY TỪ ĐM TAY ÁO		1/2	25 3/8			
11	BICEP (1" BELOW ARMHOLE)	BẮP TAY DƯỚI NÁCH 1"		1/4	10 1/4			
12	SLEEVE OPENING AT CUFF EDGE	CỬA TAY TẠI MÉP BƠ		1/4	3 3/8			
13	CUFF HEIGHT	CAO BƠ TAY		1/8	2 5/8			
14	HOOD HEIGHT AT CF ALONG EDGE	CAO NÓN KANGAROO - ĐO THẲNG TỪ ĐỈNH NÓN TỚI GIỮA CỔ TRƯỚC		1/4	16			
15	HOOD WIDTH AT WIDEST	NGANG NÓN TẠI ĐIỂM RỘNG NHẤT		1/4	10 1/2			
16	KANGAROO POCKET WIDTH AT TOP	NGANG CẠNH TRÊN TÚI KANGAROO		3/8	9			
17	KANGAROO POCKET HEIGHT AT CENTER	CÁO TÚI KANGAROO Ở GIỮA		3/8	7 3/4			
18	KANGAROO POCKET WIDTH AT WIDEST POINT	NGANG TÚI KAGAROO TẠI ĐIỂM RỘNG NHẤT		3/8	13 7/8			
19	KANGAROO POCKET WIDTH AT WAIST SEAM	NGANG TÚI KAGAROO Ở ĐƯỜNG TRÁ BƠ		3/8	12 3/4			
20	KANGAROO POCKET OPENING	RỘNG MIỆNG TÚI KANGAROO		3/8	6 1/4			
21	KANGAROO POCKET HEIGHT AT SIDE	CAO TÚI KANGAROO Ở CẠNH		1/4	2 3/8			



# ENCHANTÉ

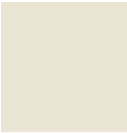
STYLE #	EN1124MH23	STYLE NAME	BASICS HOODIE	CATEGORY	HOODIE	<div>SKETCH</div> 
SEASON	NOVEMBER BASICS	XF		FABRIC DESCRIPTION	420GSM COTTON FLEECE	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	100% COTTON	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	LARGE	TP BY:	HP	

## MÀU THÊU/ IN



PANTONE®  
18-1312 TCX  
Deep Taupe

**Colorway: DEEP TAUPE**  
**Ground:**  
Pantone 18-1312 TCX Deep Taupe  
WITH ACID WASH AS SUMMER 1  
**Front Decoration:**  
Optic White - Embroidery, Match to reference sample provided  
**Sleeve Decoration:**  
Optic White - Screen Print, Match to reference sample provided



PANTONE®  
11-0105 TCX  
Antique White

**Colorway: ANTIQUE WHITE**  
**Ground:**  
Pantone 11-0105 TCX Antique White  
NO ACID TREATMENT  
**Front Decoration:**  
Optic White - Embroidery, Match to reference sample provided  
**Sleeve Decoration:**  
Optic White - Screen Print, Match to reference sample provided




PANTONE®  
17-0525 TCX  
Mossstone


**Colorway: MOSSTONE**  
**Ground:**  
Pantone 17-0525 TCX Mossstone  
WITH ACID WASH AS SUMMER 1  
**Front Decoration:**  
Optic White - Embroidery, Match to reference sample provided  
**Sleeve Decoration:**  
Optic White - Screen Print, Match to reference sample provided



ENCHANTÉ

STYLE #		EN1124MH23		STYLE NAME		BASICS HOODIE		CATEGORY		HOODIE		SKETCH					
SEASON		NOVEMBER BASICS		XF				FABRIC DESCRIPTION		420GSM COTTON FLEECE							
FACTORY		UA		STAGE		PROTO		FABRIC CONTENT		100% COTTON							
SIZE RANGE		XS-XXL		SAMPLE SIZE		LARGE		TP BY:		HP							
SELF				COMBO				LINING									
CUTTING DIRECTION								CUTTING DIRECTION				CUTTING DIRECTION					
PLACEMENT								PLACEMENT				PLACEMENT					
TREATMENT								TREATMENT				TREATMENT					
SAMPLE NOTES / CALLOUTS										1		2		3		4	
								COLOR NAME		Deep Taupe		Antique White		Mosstone			
								COLOR #		Pantone 18-1312 TCX Deep Taupe		Pantone 11-0105 TCX Antique White		Pantone 17-0525 TCX Mosstone			
CUTTING MATERIAL(S)										COLOR OF MATERIAL							
ITEM	CONTENT	ARTICLE #	DESCRIPTION		SUPPLIER	WIDTH	YIELD	UOM	PLACEMENT	1	2	3	4				
SELF	100% COTTON	VTK5971B	Cotton Fleece (420 GSM) - Summer 1 acid treatment		UA	72"			Bodice, Sleeves, Hood	Deep Taupe (DTM 18-1312 TCX)	Antique White (DTM 11-0105 TCX)	Mosstone (DTM 17-0525 TCX)					
COMBO	97% COTTON 3% SPANDEX	VTK6002-1	2x2 Rib (445GSM) - Summer 1 acid treatment		UA	46"			Sleeve Cuff, Hem Band	Deep Taupe (DTM 18-1312 TCX)	Antique White (DTM 11-0105 TCX)	Mosstone (DTM 17-0525 TCX)					
LINING																	
TRIM(S)										COLOR OF TRIM							
ITEM	IMAGE	ARTICLE #	DESCRIPTION		SUPPLIER	SIZE	QUANTITY	UOM	PLACEMENT	1	2	3	4				
EMBROIDERY		Factory Sourced	Matte Embroidery Thread - Front Logo		Factory Sourced				FRONT	Optic White	Optic White	Optic White					
PRINT		Factory Sourced	"EE" Print at WR's right sleeve		Factory Sourced				SLEEVE	Optic White	Optic White	Optic White					
THREAD		Factory Sourced	Thread		Factory Sourced				All Sewing / Topstitching	Deep Taupe (DTM 18-1312 TCX)	Antique White (DTM 11-0105 TCX)	Mosstone (DTM 17-0525 TCX)					
LABELS + HANGTAGS + PACKAGING										COLOR OF TRIM							
ITEM	IMAGE	ARTICLE #	DESCRIPTION		SUPPLIER	SIZE	QUANTITY	UOM	PLACEMENT	1	2	3	4				
LABEL		TBC	Enchante Woven Label		TBC	TBC	1	Units	1 x CB Neck								
LABEL		TBC	Enchante Care Label - Alpha		TBC	TBC	1	Units	1 x Wearer's Left SS (See Label Guide)								
PACKAGING			Poly Bag		Factory Sourced		1	Units									
PACKAGING			Barcode Sticker		Factory Sourced		1	Units									


ENCHANTÉ

STYLE #	EN1124MH23	STYLE NAME	BASICS HOODIE	CATEGORY	HOODIE	<div>SKETCH</div> 
SEASON	NOVEMBER BASICS	XF		FABRIC DESCRIPTION	420GSM COTTON FLEECE	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	100% COTTON	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	LARGE	TP BY:	HP	

LABEL GUIDE

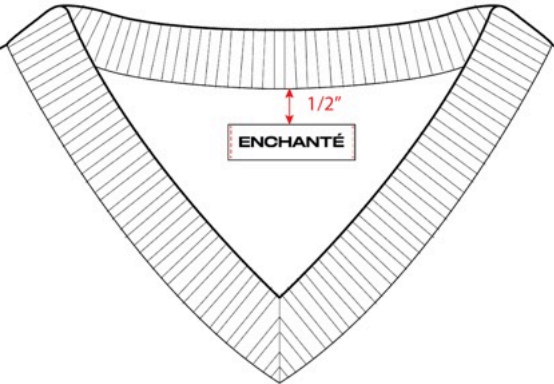
NOTES:

MAIN LABEL PLACEMENT

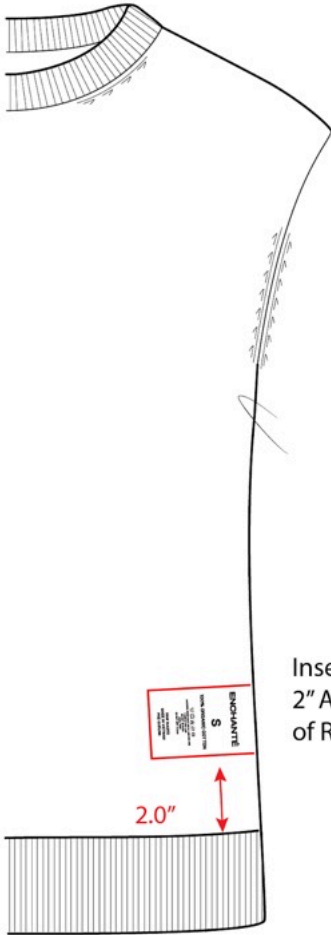


Label should be stitched through garment on both sides of label at **INSIDE EDGE OF FOLD LINE**  
(Stitch should NOT be visible on front side of label)


Sewing thread color:  
Top thread- DTM to label, Bobbin - DTM to Self

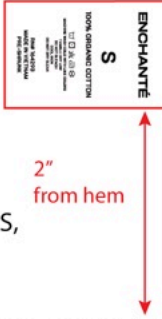


CARE LABEL PLACEMENT



Insert at Wearer's Left SS,  
2" Above top edge  
of Rib Hem.





Wearer's Left  
Side Seam

Rib Hem

Interior Construction View